

Số: 23 /2024/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thí điểm về phân cấp thẩm quyền và trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị, Quy hoạch xây dựng khu chức năng do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại Tờ trình số 54/TTr-BXD ngày 13 tháng 11 năm 2024 và Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định số 267/BC-BXD ngày 13 tháng 11 năm 2024;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định thí điểm về phân cấp thẩm quyền và trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị, Quy hoạch xây dựng khu chức năng do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Thí điểm phân cấp cho Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi là điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng).

2. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng khi tiến hành điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng theo thí điểm phân cấp phải đảm bảo tuân thủ các quy định về căn cứ, nguyên tắc, điều kiện điều chỉnh cục bộ, nội dung điều chỉnh cục bộ tại pháp luật quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; các nội dung điều chỉnh không làm thay đổi tính chất, chức năng, quy mô, ranh giới, định hướng phát triển chung của đô thị, khu chức năng; tuân thủ quy chuẩn về quy hoạch xây dựng và các quy chuẩn khác có liên quan.

Điều 2. Trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng

Theo quy định thí điểm phân cấp tại Điều 1 của Quyết định này và quy định tại Điều 39 Luật Xây dựng được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 (Luật số 35/2018/QH14) và Điều 51 Luật Quy hoạch đô thị được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018 (Luật số 35/2018/QH14), Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng chỉ đạo tổ chức việc thực hiện các bước sau:

1. Lập báo cáo về nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng.
2. Tổ chức lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng.
3. Tổ chức thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng.
4. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng.
5. Cập nhật, công bố nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng theo quy định.
6. Báo cáo kết quả thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng theo hình thức gửi Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng, Hội đồng nhân dân cùng cấp.

Điều 3. Lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng

1. Hồ sơ, nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng tuân thủ theo Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị, các Nghị định và Thông tư quy định, hướng dẫn hiện hành.

2. Thành phần hồ sơ bao gồm báo cáo về nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, bản vẽ, các văn bản pháp lý, tài liệu liên quan và dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng.

3. Báo cáo về nội dung và kế hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng cần phải nêu rõ:

a) Lý do, sự cần thiết, các nguyên nhân dẫn đến việc phải điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và chỉ được điều chỉnh khi có một trong các trường hợp theo quy định tại khoản 10 Điều 28 Luật số 35/2018/QH14 (đối với điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng khu chức năng), khoản 8 Điều 29 Luật số 35/2018/QH14 (đối với điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị).

b) Xác định phạm vi, mức độ, nội dung điều chỉnh, các chỉ tiêu quy hoạch về: sử dụng đất; tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan; mạng lưới công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình hạ tầng xã hội dựa trên cơ sở: phân tích, đánh giá hiện trạng, kết quả thực hiện quy hoạch hiện có; yêu cầu phát triển; các yêu cầu cải tạo, chỉnh trang của khu vực dự kiến điều chỉnh.

c) Phân tích, đánh giá các nội dung dự kiến điều chỉnh cục bộ bảo đảm: không làm thay đổi tính chất, chức năng, quy mô, ranh giới, định hướng phát triển chung của đô thị, khu chức năng; không làm quá tải hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của khu vực dự kiến điều chỉnh quy hoạch; bảo đảm tính liên tục, đồng bộ của quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng hiện có.

d) Xác định các chỉ tiêu quy hoạch đạt được sau khi điều chỉnh cục bộ quy hoạch, có so sánh với các chỉ tiêu quy hoạch đã được phê duyệt trước khi điều chỉnh cục bộ; Phân tích, đánh giá về hiệu quả kinh tế - xã hội của việc điều chỉnh cục bộ; đề xuất biện pháp khắc phục các vấn đề mới nảy sinh do điều chỉnh cục bộ quy hoạch; kế hoạch về lộ trình, tiến độ thực hiện theo điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng phê duyệt.

Điều 4. Lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng

1. Lấy ý kiến cộng đồng dân cư trong khu vực dự kiến điều chỉnh cục bộ và các khu vực xung quanh chịu ảnh hưởng trực tiếp về nội dung điều chỉnh cục

bộ; lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan đến các nội dung đề xuất điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng (nếu cần thiết).

2. Các ý kiến đóng góp của đại diện cộng đồng dân cư và các cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu có) phải được tổng hợp, tiếp thu, giải trình bằng văn bản. Các nội dung góp ý phải được phân tích, giải trình đầy đủ, làm cơ sở hoàn chỉnh phương án quy hoạch theo hướng đảm bảo sự phù hợp, có tính khả thi, hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước và cộng đồng.

3. Hình thức, thời gian lấy ý kiến về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng khu chức năng thực hiện theo quy định tại Điều 17 Luật Xây dựng năm 2014; điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị theo quy định tại Điều 21 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009.

Điều 5. Thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng

1. Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng là cơ quan thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định thành lập Hội đồng thẩm định điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng là cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định.

2. Nội dung thẩm định bao gồm:

a) Việc đáp ứng các yêu cầu về căn cứ điều chỉnh, điều kiện điều chỉnh và các nội dung điều chỉnh cục bộ theo quy định tại pháp luật quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị đảm bảo tính pháp lý, tính khả thi; phù hợp với quy chuẩn hiện hành về quy hoạch xây dựng và các quy chuẩn khác có liên quan.

b) Căn cứ vào ý kiến các cơ quan có liên quan, Hội đồng thẩm định, Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng thực hiện thẩm định và tổng hợp kết quả thẩm định bằng văn bản, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xem xét, phê duyệt; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về kết quả thẩm định điều chỉnh cục bộ của mình.

3. Thời gian thẩm định không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

4. Hồ sơ trình thẩm định (bản gốc) bao gồm như sau:

a) Báo cáo của cơ quan tổ chức lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng theo các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 3 Quyết định này, các văn bản pháp lý và tài liệu liên quan, văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch.

b) Các bản vẽ thể hiện các nội dung điều chỉnh cục bộ, xác định các chỉ tiêu quy hoạch đạt được sau khi điều chỉnh cục bộ; có sự tham chiếu, so sánh với các chỉ tiêu quy hoạch đã được phê duyệt.

c) Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng.

Điều 6. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng

1. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng.

a) Nội dung ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng bao gồm: Căn cứ, điều kiện và nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng, sự phù hợp với quy chuẩn về quy hoạch xây dựng và các quy chuẩn khác có liên quan.

b) Hồ sơ gửi lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng bao gồm: Văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng gửi Bộ Xây dựng; hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Quyết định này và báo cáo kết quả thẩm định của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

c) Hồ sơ lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng được gửi bằng một trong các hình thức sau: nộp trực tiếp tại Bộ Xây dựng hoặc gửi bằng đường bưu điện hoặc gửi qua hệ thống văn bản điện tử.

d) Thời gian Bộ Xây dựng cho ý kiến không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. Trong trường hợp nếu quá thời hạn cho ý kiến theo quy định mà Bộ Xây dựng không có ý kiến thì Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định việc phê duyệt theo thẩm quyền được thí điểm phân cấp.

2. Trường hợp có ý kiến khác nhau giữa Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và Bộ Xây dựng về nội dung điều chỉnh cục bộ thì Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hiện theo ý kiến của Bộ Xây dựng.

3. Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng phải có đầy đủ các nội dung và kế hoạch điều chỉnh theo nguyên tắc tập trung vào nội dung cần điều chỉnh, nội dung không điều chỉnh của quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng đã phê duyệt vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

4. Thời gian phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (không kể thời gian lấy ý kiến của Bộ Xây dựng).

5. Bản vẽ, các hồ sơ liên quan đến điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt và hồ sơ quy hoạch đã cập nhật phải được Sở Xây dựng đóng dấu xác nhận, làm căn cứ, cơ sở quản lý, triển khai thực hiện. Gửi 01 bộ hồ sơ đầy đủ về Bộ Xây dựng để lưu giữ, theo dõi.

Điều 7. Cập nhật, công bố nội dung điều chỉnh cục bộ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng

1. Cập nhật các nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng được phê duyệt vào hồ sơ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng đã ban hành gồm bản vẽ và quy định quản lý theo đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng được phê duyệt để đảm bảo tính thống nhất.

2. Nội dung công bố công khai bao gồm toàn bộ nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trừ những nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, bí mật nhà nước.

3. Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng phải được đăng tải trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam (<http://quyhoach.xaydung.gov.vn>) và công bố công khai bằng các hình thức theo quy định tại Luật Xây dựng và Luật Quy hoạch đô thị.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và hết hiệu lực khi Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng hết hiệu lực thi hành.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 05/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng.

3. Quy định chuyên tiếp

a) Các hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị đang được thẩm định, đang trình phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 05/2021/QĐ-TTg ngày 08/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

b) Sau thời điểm Quyết định này hết hiệu lực, các hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng đang được thẩm định, đang trình phê duyệt theo quy định tại Quyết định này thì tiếp tục thực hiện thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Quyết định này.

4. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng theo dõi, kiểm tra, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm phân cấp thẩm quyền phê duyệt, trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, trình Chính phủ để báo cáo Quốc hội theo quy định.

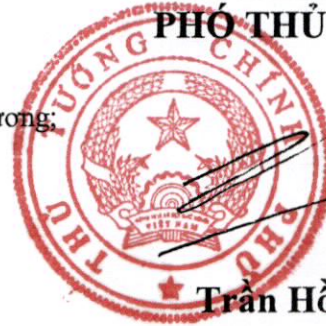
5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2b) Tuần.

100

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Hồng Hà